



## CÁC BỆNH VIÊM NHIỄM MÔ CƠ QUAN SINH DỤC NỮ

### I. Mầm bệnh và các yếu tố thuận lợi:

- Mầm bệnh hay gặp: lậu khuẩn, chlamydia trachomatis, hemophilus ducreyi, Tricomonas vaginalis, gardnerella vaginalis, candida albicans, virus u nhú, virus herpes

Đường lây: quan hệ tình dục, nạo sinh, thụt thuốc khám bệnh không dùng bao vô trùng

- Các yếu tố thuận lợi: Bộ phận sinh dục nữ có cấu tạo dễ bị tổn thương và nhiễm khuẩn,

nhieu nữ p nhận, nhieu nữ l tuy nhiên thu n l i cho m n b nh c trú và phát tri n. Đ ng sinh d c n thông vào b ng đ u loa vôi tr ng làm đ i u ki n cho vi khu n phát tri n vào phúc m c gây viêm ti u khung, hành kinh hàng tháng kèm theo bong niêm m c t cung đ l i t n th ng trong bu ng t cung, máu kinh là môi tr ng nuôi c y vi khu n thu n l i nên viêm nhi m càng đ phát tri n

## II. Viêm âm h , âm đ o

### 1. Viêm do vi khu n:

- Bình th ng ph n tu i sinh s n Estrogen làm cho t bào âm đ o ti t nhieu u glycogen và glycogen đ c tr c khu n doderlin v n có trong âm đ o bi n thành axít lactic khi n môi tr ng âm đ o tr thành toan tính không thu n l i cho vi khu n phát tri n

- Khi ph n mãn kinh estrogen gi m, môi tr ng âm đ o không toan n a, kh năng b o v c a âm đ o không còn, âm đ o đ b viêm

- Trong tr ng h p khác s c đ kháng gi m sút, đái tháo đ ng, có thai ... và m t s l ng l n vi khu n có đ c tính cao t n công t cũng có th gây viêm âm đ o do vi khu n thông th ng

- M m b nh: *Gardenerella vaginalis*, *Mycoplasma homitis*, vi khu n k khí

- Tri u ch ng: Khí h hôi, ng a b ph n sinh d c, âm đ o có nh ng n t đ

- Xét nghi m: B nh ph m trên phi n kính + KOH --- b c mùi tanh cá

Đ i u tr : Th t âm đ o axít axetic 1%

Flagyl 1g/ngày x 7 ngày, hoặc uống liều duy nhất 2g

Đốt Flagyl mỗi tối 1v x 2 tuần

Tái phát có thể dùng 2 đợt

## 2. Viêm âm đạo do Trichomonas

Mầm bệnh: Trùng roi *Trichomonas vaginalis*

Khi thăm khám hoặc đốt mắt mắt. Thành âm đạo có những nốt tròn hoặc bầu dục. Soi kính hiển vi thấy hình ảnh trùng roi

Điều trị: uống và chườm: Metronidazol 1g/ngày x 7 ngày.

Vệ: Đốt thêm Metronidazol trong vòng 10 ngày.

Tiêu chuẩn khi là tìm *Trichomonas* 3 vòng kính liên tiếp (-)

## 3. Viêm âm đạo do nấm

- Mầm bệnh: *Candida albicans*

- Yếu tố thuận lợi: Khả năng tảo bào và các thể giấm sút: đái đường, có thai

i- Triệu chứng: Ngứa âm hộ, có vết lan đỏ ở sinh dục ngoài

- Xét nghiệm: Có sợi nấm, test tanh cá(-)

- Điều trị: Dùng Nystatin 100mg âm đạo mỗi tối 1v

Mycostatine, Meconazol 100mg mỗi tối 1v trong vòng 3 tối. Thuốc âm đạo bằng Natri bicacbonat 1-2%, bism Glyceryl borat 30%

#### 4. Bệnh lậu

- Mầm bệnh: Lậu khuẩn Neisseria gonorrhoea thường gây viêm âm hộ âm đạo, cổ tử cung, vòi trứng

- Triệu chứng: Thời gian ủ bệnh 2- 6 ngày Khí hư âm đạo nhầy màu xanh, vàng. Chàng có thể sờ thấy đờ đét đờ đét, đờ ra máu

- Biểu hiện: Viêm tiểu khung, vô sinh, chửa ngoài tử cung, sảy thai, nhiễm khuẩn, đờ non, lậu máu trắng sinh

- Điều trị: kháng sinh cephalosporin thế hệ thứ 3

#### 5. Giang mai

- Mầm bệnh: Xoắn khuẩn giang mai *Treponema pallidum*. Sau khi bệnh nhiễm bệnh trở thành bệnh toàn thân, vi khuẩn có thể lây sang con qua rau thai

- Triệu chứng: Gồm 3 giai đoạn

+Thì kỳ 1: Xuất hiện sau giao hợp khoảng 3 tuần, tổn thương âm hộ là sảng (chancre) giang mai, vết loét tròn, bờ cứng hình nấm i cao trên mặt da, không đau, không ngứa kèm theo hạch bẹn, có thể gặp sảng âm đạo và cổ tử cung. Sảng thường tự khỏi sau 2- 6 tuần dù không điều trị.

+Thì kỳ 2: Xuất hiện sau 6 tuần --> 9 tháng sau nhiễm bệnh, vi khuẩn đã vào máu để lây lan. Tổn thương là ban đỏ và chori sùi dính lại thành từng đám, bờ cứng, xuất tiết và hoại tử, có khu trú ở trên cổ tay, nhũ da, lòng bàn tay, gót chân, niêm mạc miệng, có kèm theo hạch bẹn

+Thì kỳ 3: Tổn thương là gôm (gumma) giang mai, là nốt loét, có thể đau, phù nề do bệnh nhiễm, có hạch viêm đi kèm.

- Xét nghiệm: các phản ứng huyết thanh VDRL (Venereal Disease Research Laboratory) và RPR (Rapid Plasma Reagin) ngoài ra có thể thấy xoắn khuẩn trong bệnh phẩm lấy từ sảng hoặc hạch bẹn

- Điều trị: Benzathin penicillinG 2,4 triệu u/tuần x 3 tuần (điều trị các chứng viêm và lây lan)

- Bệnh chuyển: Sảy thai liên tiếp, đa thai, đẻ đẻ thai, giang mai bẩm sinh

6. Viêm âm đạo do thiếu Estrogen

Do thiếu estrogen nên biểu hiện mô âm đạo khô, tế bào glycogen, pH, âm đạo không toan, không tiết bạch đới và chủng vi khuẩn đặc trưng

- Nguyên nhân: Phụ nữ đã mãn kinh, phụ nữ đã cắt bỏ buồng trứng

- Triệu chứng: âm hộ khô, teo, đau. Đợt mất tiết âm đạo đau, thành âm đạo mỏng, dễ chảy máu, dễ nhiễm trùng

- Điều trị: Mycrofollin 0,05mg 1v/ngày. Thuốc chích Colpotrophine trong 10-20 ngày

### 7. Sùi mào gà (Condyloma):

Là bệnh do virus loại Papilloma nhóm 6 hay 11,潜伏 3- 6 tháng

Triệu chứng là các khối sùi da vùng môi lớn, môi bé, niêm mạc, âm đạo, dễ nhiễm màu hồng nhạt

- Điều trị: Đốt điện, đốt nhiệt, bôi thuốc Podophylin trên bề mặt khối u, điều trị cho các chẹn ngừa bệnh.

### III. Viêm cổ tử cung

Viêm cổ tử cung cấp: Triệu chứng do lậu cầu, mất sự trẻ trung hợp khác có thể do Staphylococcus hemophylus vaginalis ... sau nạo phá thai nhiễm trùng, nhiễm, đặc trưng

### IV. Viêm phần phụ

- Nguyên nhân: Do quan hệ tình dục với người bị bệnh, do thầy thuốc thăm khám hoặc làm thủ thuật không đảm bảo vô trùng.

- Mầm bệnh: lậu cầu, chlamydia trachomatis, các vi trùng khác cũng, cũng gây bệnh do mất cân bằng nội tiết, miễn dịch hay do thủ thuật.

- Các yếu tố thuận lợi: Tuổi từ 8cm phải can thiệp phẫu thuật tránh khi đi vào buồng gây viêm phúc mạc.

Di chứng có thể có: nhiễm trùng do dính loa vòi trứng, dính vòi buồng trứng. Có thể trở thành mãn tính, thậm chí có nguy cơ mất khả năng sinh sản: Sỏi đau. Vô sinh do viêm tắc vòi trứng.